

Chương trình khoa học công nghệ cấp nhà nước KX.06
VĂN HÓA, VĂN MINH VÌ SỰ PHÁT TRIỂN VÀ TIẾN BỘ XÃ HỘI
===&===

BÁO CÁO TỔNG HỢP KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Đề tài KX.06-04

"VĂN HÓA DÂN GIAN VIỆT NAM VỚI SỰ
PHÁT TRIỂN CỦA XÃ HỘI VIỆT NAM"

Hà nội, 3 năm 1995

2733
30/7/06

LỜI NÓI ĐẦU

Đề tài KX.06.04 nhan đề " Văn hóa dân gian Việt Nam với sự phát triển của xã hội Việt Nam" là một trong 17 đề tài trong Chương trình KX.06.

Công trình dưới đây là kết quả của việc thực hiện đề tài trong thời gian 2 năm (bao gồm cả việc mở các cuộc hội thảo ở Hà Nội 1993 và ở Huế 1994), và việc khảo sát vấn đề tại thực địa Hà Nội, Vĩnh Phú, Huế.

Ngoài công trình này trong đó Chương V là Kết luận, đồng thời là Kiến nghị, việc thực hiện đề tài lại đã đưa tới kết quả là 51 chuyên luận và 500 trang tư liệu dịch và sưu tập.

Công trình này đã được Hội đồng nghiệm thu cấp cơ sở thông qua và đánh giá ở mức xuất sắc (6/6 phiếu đều đánh giá xuất sắc). Tác giả có thêm vào một số điểm theo sự góp ý của Hội đồng.

GS.Đinh Gia Khánh

VĂN HÓA DÂN GIAN VIỆT NAM VỚI SỰ PHÁT TRIỂN CỦA XÃ HỘI VIỆT NAM

MỤC LỤC

Phần mở đầu	trang
Chương I: Tính thời sự của việc nghiên cứu văn hóa dân gian	trang 5
A. Văn hóa và thích nghi	trang 5
B. Văn hóa dân gian với hai ý nghĩa rộng và hẹp	trang 7
C. Ý nghĩa chính trị và ý nghĩa xã hội của văn hóa dân gian	trang 10
D. Văn hóa dân gian trong thế giới hiện đại	trang 15
Chương II: Văn hóa dân gian và môi trường văn hóa ở nông thôn	trang 22
A. Văn hóa vật chất và văn hóa tinh thần trong đời sống của nhân dân	trang 22
B. Làng là khung cảnh quan trọng nhất của văn hóa dân gian	trang 26
C. Hương ước là một biểu hiện quan trọng của văn hóa dân gian ở làng quê	trang 36
Chương III: Sự hội tụ của các giá trị văn hóa dân gian ở hội làng và sự nuôi dưỡng bản sắc dân tộc	trang 43
A. Hội làng với các tông giáo ngoại lai	trang 44
B. Hội làng và tín ngưỡng bản địa	trang 52
C. Ý nghĩa xã hội và văn hóa của hội làng	trang 59
Chương IV: Những giá trị thẩm mỹ trong văn hóa dân gian và tâm hồn nhân dân	trang 72

A. Những giá trị thẩm mỹ trong văn hóa dân gian đã nảy sinh từ hoạt động thực tiễn của nhân dân	trang 73
B. Tác động qua lại giữa truyền thống và cách tân trong sự hình thành và phát triển các giá trị thẩm mỹ dân gian	trang 83
Chương V: Phát huy những giá trị của văn hóa dân gian trong sự nghiệp đổi mới hiện nay	trang 99
A. Khai thác những giá trị văn hóa dân gian trong việc xây dựng lại đơn vị cơ sở của xã hội là làng quê theo phương hướng của sự nghiệp đổi mới	trang 100
B. Phát huy những mặt tích cực của hội lễ dân gian nói chung của hội làng nói riêng trong việc bảo vệ và nuôi dưỡng bản sắc dân tộc	trang 107
C. Khai thác những giá trị thẩm mỹ trong văn hóa dân gian vì cuộc sống hiện đại	trang 110

VĂN HÓA DÂN GIAN VIỆT NAM VỚI SỰ PHÁT TRIỂN CỦA XÃ HỘI VIỆT NAM

Hiện nay, người ta đã thấy rằng xem xét trình độ phát triển của một xã hội thì không thể chỉ đơn thuần căn cứ vào chỉ tiêu kinh tế, vào thu nhập quốc dân tính theo đầu người (GDP) của xã hội ấy.

Trình độ phát triển của một xã hội chỉ có thể được đánh giá một cách toàn diện và chính xác nếu bên cạnh chỉ tiêu kinh tế lại biết coi trọng các chỉ tiêu xã hội và văn hóa.

Quan niệm có tính hiện đại nhất, đúng đắn nhất về sự phát triển xã hội đã đề ra các mục tiêu gắn bó hữu cơ với nhau như sau: sự tăng trưởng kinh tế lành mạnh và thu nhập quốc dân cao, tiến bộ và công bằng xã hội, văn hóa phát triển và phẩm chất con người được bồi dưỡng tốt, môi trường tự nhiên được bảo vệ.

Với điều kiện của cuộc cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại, vai trò của đất đai, tài nguyên tự nhiên và vốn đầu tư tuy vẫn quan trọng nhưng không còn có tính chất quyết định đối với sự phát triển như trước kia. Quyết định hàng đầu là vai trò của trí tuệ, của thông tin và sáng tạo, là vai trò của con người có học vấn cao, có kỹ thuật cao, có văn hóa cao. Và như thế thì văn hóa rõ ràng là động lực chủ yếu của sự phát triển xã hội.

Xét cho cùng thì trung tâm và mục tiêu của sự phát triển xã hội là con người. Đó là con người mà khả năng sáng tạo cũng như phẩm chất đạo đức ngày càng được nâng cao. Đó là con người mà quan hệ với đồng loại ngày càng tốt đẹp, giàu tính nhân văn và quan hệ với tự nhiên ngày càng chủ động, hài hòa. Đó là con người mà cuộc sống vật chất ngày càng đầy đủ, cuộc sống tinh thần ngày càng phong phú. Và như thế thì văn hóa không chỉ là động lực chủ yếu mà còn là mục tiêu chủ yếu của sự phát triển xã hội.

Sự phát triển của một xã hội có mối tương quan với sự phát triển chung của cộng đồng nhân loại.

Đối với bất cứ xã hội nào, sự giao lưu kinh tế và văn hóa với các xã hội khác, với các nước khác bao giờ cũng là điều kiện không thể thiếu của

sự phát triển. Lịch sử đã chứng minh rằng nếu bế quan tỏa cảng, quay lưng ra thế giới bên ngoài thì bất cứ xã hội nào cũng sẽ bị ngưng đọng dè dặt dần rớt xuống vị trí lạc hậu.

Muốn đạt mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng và văn minh, chúng ta phải mở cửa và dần dần hội nhập ngày càng chủ động hơn vào cộng đồng nhân loại.

Nói đến sự hội nhập chủ động là nói đến tư thế làm chủ, tinh thần làm chủ trong khi tiến hành sự giao lưu kinh tế và văn hóa với các nước khác. Với tư thế chủ nhân của một đất nước độc lập, của một nền văn hóa có bản sắc, chúng ta tiếp thu những thành tựu của các nước khác theo cách thức của chúng ta, nhằm phục vụ cho nhu cầu phát triển của xã hội nước ta. Và một mặt khác chúng ta lại góp phần xứng đáng vào tiến bộ chung của nhân loại.

x
x x

Xử lý các vấn đề văn hóa, xét đến cùng chính là xử lý các vấn đề nhân lực, nhân tài, nhân tâm, tức là xử lý các vấn đề của con người. Con người có vai trò chủ chốt trong việc thúc đẩy sự phát triển xã hội và văn hóa mà mục tiêu chủ yếu của sự phát triển xã hội và văn hóa lại là vì con người.

Sự hình thành và phát triển của văn hóa có thể thấy được một cách rõ hơn cả nếu xem xét sự thích nghi của con người với môi trường tự nhiên, giữa người với người, giữa cá nhân với cộng đồng, giữa các cộng đồng to nhỏ với nhau. Xem xét văn hóa dưới góc độ ấy có thể giúp ích nhiều cho việc tìm hiểu vai trò của văn hóa đối với sự phát triển.

Việc tìm hiểu vai trò của văn hóa trong một dân tộc tất yếu phải bao gồm việc tìm hiểu vai trò của văn hóa dân gian. Ở nước ta, văn hóa dân gian có vai trò rất quan trọng. Vì vậy việc tìm hiểu văn hóa dân gian có ý nghĩa rất lớn đối với việc tìm ra các phương sách nhằm thúc đẩy sự phát triển xã hội.

CHƯƠNG I TÍNH THỜI SỰ CỦA VIỆC NGHIÊN CỨU VĂN HÓA DÂN GIAN

Văn hóa dân gian là sản phẩm của truyền thống, nhưng vẫn còn sống động ở nước ta. Văn hóa dân gian hiện vẫn đang ảnh hưởng lớn đối với toàn xã hội. Cho nên việc nghiên cứu văn hóa dân gian vẫn đang là một vấn đề thời sự trên con đường xây dựng xã hội mới, nền văn hóa mới.

A. VĂN HÓA VÀ THÍCH NGHI.

Trước khi đi sâu tìm hiểu ý nghĩa của văn hóa dân gian, cần phải tìm hiểu ý nghĩa của văn hóa.

Cho đến nay, người ta đã từng đưa ra nhiều giới thuyết cho thuật ngữ văn hóa. Nhưng dù cho các nhà văn hóa, các trường phái văn hóa có thể đưa ra những kiến giải khác nhau thì không ai lại có thể bác bỏ ý kiến cơ bản sau đây: "Là văn hóa tất cả những gì không phải là tự nhiên" (*Est culture tout ce qui n'est pas nature*).

Thế là phạm trù "văn hóa" đã được đem đối lập với phạm trù "tự nhiên". Dù có thể thấy rằng hai phạm trù ấy đối lập nhau, nhưng người ta lại thấy rằng văn hóa và tự nhiên gắn bó với nhau, thâm nhập vào nhau.

Xét cho kỹ, văn hóa trước hết là sự thích nghi một cách chủ động và có ý thức của con người với tự nhiên và đồng thời lại là kết quả của sự thích nghi ấy. Với tính cách là một sinh vật, con người có một bản chất thứ nhất, đó là bản chất tự nhiên. Nhưng với tính cách là một sinh vật có ý thức và sống thành xã hội được tổ chức theo ý thức ấy thì con người lại có bản chất thứ hai, đó là bản chất văn hóa.

Văn hóa không chỉ là sự thích nghi một cách chủ động và có ý thức của con người với môi trường tự nhiên. Văn hóa còn là sự thích nghi một cách chủ động và có ý thức giữa người với người, giữa cá thể với cộng đồng, giữa các cộng đồng lớn nhỏ với nhau, nhỏ nhất là gia đình, lớn nhất là nhân loại.

Văn hóa là tiến trình trong đó con người phấn đấu để cải tạo và khai thác tự nhiên ngày một hợp lý hơn với hiệu quả ngày một cao hơn, và để xây dựng những mối quan hệ giữa người với người ngày càng tốt đẹp hơn, mà đồng thời văn hóa cũng là tổng thể các thành tựu đã đạt được tới và các kinh nghiệm đã thu được trong tiến trình ấy. Thành tựu đạt tới trong việc cải tạo và khai thác tự nhiên và thành tựu đạt tới trong việc xây dựng quan hệ giữa người tác động qua lại với nhau, thúc đẩy lẫn nhau trong tiến trình văn hóa. Và xu thế chung của tiến trình văn hóa, tiến trình thích nghi giữa người với tự nhiên cũng như giữa người với người là đưa tới một sự hài hòa (harmonie) ngày càng cao hơn, hài hòa giữa người với tự nhiên, giữa người với người.

Như vừa nêu ở trên thì văn hóa xét đến cùng là tiến trình trong đó loài người tạo ra bản thân mình và không ngừng tự hoàn thiện.

Do những điều kiện địa lý và lịch sử khác nhau mà ở các nước khác nhau, tiến trình ấy có những mặt khác nhau. Vì thế mà văn hóa tuy có những phần chung mang tính chất toàn nhân loại nhưng lại có những nét riêng phân biệt dân tộc này với dân tộc khác. Và trong nền văn hóa chung của nhân loại đã có sự phân biệt giữa các nền văn hóa dân tộc. Nếu dân tộc tạo ra văn hóa dân tộc thì mặt khác văn hóa dân tộc lại tạo ra dân tộc. Tiến trình hình thành văn hóa dân tộc và tiến trình hình thành dân tộc diễn ra song song với nhau, tác động qua lại với nhau, xoắn xuýt với nhau. Đó là hai mà cũng là một, là một mà cũng lại là hai.

Cho nên khi xác định giới thuyết cho thuật ngữ dân tộc thì yếu tố quan trọng hàng đầu phải tính đến là văn hóa.

Văn hóa dân tộc là bản sắc của dân tộc, đồng thời có thể là động lực thúc đẩy dân tộc tiến lên. Đã có không ít trường hợp văn hóa dân tộc bị tàn lụi đi cùng với dân tộc. Tình trạng ấy có thể có nhiều nguyên nhân, nhưng một nguyên nhân thường thấy là ở chỗ dân tộc và văn hóa dân tộc không thích nghi được một cách năng động với môi trường không ngừng vận động và có những thời kỳ lại trải qua những thay đổi bất phát, tức là những thay đổi có tính chất cách mạng.

Để có thể tồn tại và phát triển thì dân tộc và văn hóa dân tộc những khi ấy phải vượt qua những thử thách lớn. Để có thể vượt qua các thử thách ấy, để có thể tồn tại và phát triển thì một là văn hóa dân tộc phải đủ mạnh, tức là có những giá trị thật vững bền, hai là những giá trị ấy cần được khai thác một cách thích đáng và phát huy đúng phương hướng.

Đó đều là những vấn đề hiện nay đang đặt ra cho chúng ta trong tình hình phức tạp của một thế giới đầy biến động với những hiểm họa rất lớn

và với những vận hội rất tốt. Để vượt qua thử thách, để nắm bắt lấy thời cơ mà tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc, chúng ta cần nhận thức cho hết những ưu điểm và những nhược điểm của văn hóa dân tộc để từ đó tìm ra những cách xử lý có hiệu quả nhất các vấn đề văn hóa.

Để xử lý tốt các vấn đề văn hóa thì không thể không chú ý đến văn hóa dân gian. Ở nước nào thì văn hóa dân gian cũng là một cơ sở quan trọng của văn hóa dân tộc. Ở nước ta, thì do nhiều điều kiện, văn hóa dân gian lại là cơ sở rất quan trọng, nếu chưa muốn nói là quan trọng nhất, của văn hóa dân tộc. Vì vậy, trong su nghiệp đổi mới hiện nay, cần phải tìm ra phương sách tối ưu để xử lý vấn đề văn hóa dân gian. Và muốn như thế thì cần tìm hiểu cho được bản chất của văn hóa dân gian.

B. VĂN HÓA DÂN GIAN VỚI HAI NGHĨA RỘNG VÀ HẸP.

Thuật ngữ văn hóa dân gian của ta có thể được hiểu theo ý nghĩa rộng và theo ý nghĩa hẹp. Thuật ngữ ấy nếu được hiểu theo nghĩa rộng thì tương đương với thuật ngữ quốc tế Folk Culture, còn như nếu được hiểu theo ý nghĩa hẹp thì tương đương với thuật ngữ quốc tế folklore.

Folk culture là văn hóa dân gian với ý nghĩa rộng. Theo ý nghĩa rộng ấy thì văn hóa dân gian (tức Folk culture) bao gồm toàn bộ văn hóa vật chất và tinh thần của dân chúng. Đó là phương thức sản xuất ra của cải vật chất, từ phương pháp, công cụ đến qui trình công nghệ (technologie) của mọi ngành sản xuất: nông nghiệp, thủ công nghiệp, công nghiệp, dịch vụ xã hội... Đó là sinh hoạt vật chất của dân chúng, từ cách thức đến phương tiện trong việc ăn, mặc, ở, đi lại, chữa bệnh. Đó là mọi mặt của phong tục tập quán gắn với các tổ chức của các cộng đồng người từ nhỏ tới lớn (gia đình, gia tộc, phe, giáp, thôn, xã, dân tộc). Đó là mọi mặt sinh hoạt như học tập, dạy nghề, giải trí, vui chơi, văn nghệ, hội hè, thi hiếu, tín ngưỡng, tôn giáo... Đó là tri thức về tự nhiên cũng như về xã hội của dân chúng, như các tri thức liên quan tới các kỹ thuật, kỹ xảo, ngành nghề, liên quan tới môi trường tự nhiên và môi trường xã hội. Đó là tình cảm, tư tưởng, quan niệm về đạo đức, nhận thức về thế giới, về nhân sinh, về mối quan hệ giữa con người và thế giới...

Trong việc tìm hiểu và xử lý các vấn đề văn hóa, cần xem xét văn hóa dân gian theo ý nghĩa rộng của từ này, tức là tương đương với folk culture như vừa nêu ở trên. Và làm như thế chẳng qua cũng chỉ là hợp với tập quán khoa học trên thế giới ngày nay mà thôi.

Tuy nhiên, nếu như cần mở rộng tầm nhìn như thế, nếu như cần xem xét văn hóa dân gian với nghĩa rộng như thế thì lại cần đặc biệt chú trọng

vào văn hóa dân gian với ý nghĩa hẹp, tức là chú ý tới folklore . Folklore chính là folk culture được tiếp cận dưới góc độ thẩm mỹ. Nói một cách khác, folklore chính là những phần nào mang tính chất thẩm mỹ trong folk culture, bởi vì không phải tất cả các hiện tượng trong folk culture đều mang tính chất thẩm mỹ cả.

Khi nói đến folklore, người ta nghĩ ngay đến các tác phẩm văn học nghệ thuật dân gian như tục ngữ, ca dao, dân ca, dân nhạc, dân vũ, trò diễn dân gian, sân khấu dân gian, tranh dân gian, tác phẩm điêu khắc dân gian (chạm, khảm), tác phẩm kiến trúc dân gian, tác phẩm trang trí dân gian, v.v....

Folklore còn bao gồm các sinh hoạt văn hóa dân gian, tức là các hoạt động liên quan tới việc tổ chức sáng tạo hoặc biểu diễn các loại tác phẩm trên. Các sinh hoạt văn hóa dân gian thường gắn liền với những tập quán, phong tục nhất định.

Hội lễ dân gian là loại sinh hoạt văn hóa dân gian quan trọng nhất. Trong hội lễ có thể thấy tất cả các yếu tố của folklore, từ tập quán phong tục, thể lệ tổ chức các sinh hoạt nghi lễ và vui chơi giải trí cho đến điều kiện môi trường cần thiết cho việc sáng tạo và biểu diễn các tác phẩm văn học và nghệ thuật dân gian.

Nhưng không phải chỉ có thế. Folklore còn bao gồm các hiện tượng và các vật phẩm của đời sống ngày thường trong đó tính ích dụng lại kèm theo tính thẩm mỹ. Một điều hò kéo thuyền trước hết có mục đích ích dụng là phối hợp nhịp nhàng các động tác để cho sức lao động có hiệu quả hơn. Nhưng sự phối hợp nhịp nhàng các động tác lại mang tính thẩm mỹ, nhất là nếu lời hò lại ít nhiều có giá trị văn học, giá trị nhân văn. Chiếc chuôi dao thường được tạo dáng sao cho thích hợp nhất với yêu cầu sử dụng (hoặc là để chặt, hoặc là để chém, hoặc là để gọt). Nhưng trong không ít trường hợp chiếc chuôi dao lại được tạo dáng không phải chỉ là để cho dễ cầm, dễ sử dụng mà còn là để cho ưa nhìn đẹp mắt. Hơn nữa, có khi người ta còn trang trí (chạm hoặc khảm) để tăng thêm vẻ đẹp.

Ý thức của con người về cái đẹp, tức là ý thức thẩm mỹ này sinh từ các hiện tượng và các vật phẩm của đời sống ngày thường. Và tính thẩm mỹ trong các hiện tượng và các vật phẩm ấy lúc đầu bao giờ cũng gắn với tính ích dụng.

Chỉ đến một trình độ nào đó của xã hội loài người thì tính thẩm mỹ mới dần dần tách ra khỏi tính ích dụng (ích dụng trực tiếp đối với đời sống